

Bản án số: 375/2019/DS-ST
Ngày: 28/6/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng.
2. Ông Nguyễn Thành Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2019/TLST-DS, ngày 21/02/2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 122/2019/QĐST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H.

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, Số 9 Đ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lương Thị Thanh T, sinh năm 1990 (Văn bản ủy quyền ngày 14/01/2019), (Xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 24/12 Đường 10, Tổ 12, Khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 14/01/2019, Bản tự khai ngày 16/4/2019, Biên bản không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn - Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H có bà Lương Thị Thanh T là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 03/6/2016, bà Nguyễn Thị L ký hợp đồng tín dụng số 20160606-700093-0127 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H, số tiền vay là 10.660.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 6.25%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm thanh toán số tiền 18.044.000 đồng (gồm cả nợ gốc và lãi) trả chậm trong vòng 18 tháng. Hình thức trả, 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.004.000 đồng và tháng cuối trả 976.000 đồng. Thanh toán vào ngày 07 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 07/7/2016. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Nguyễn Thị L đã thanh toán được 1.004.000 đồng. Kể từ ngày 30/7/2016 bà L không thanh toán thêm khoản tiền nào cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H. Do vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị L thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền gồm: Khoản nợ gốc 10.322.250 đồng và khoản nợ lãi 6.717.750 đồng. Tổng cộng 17.040.000 (Mười bảy triệu không trăm bốn mươi ngàn) đồng ngay khi bản án quyết định của Tòa có hiệu lực. Đề nghị kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu bà L không trả nợ thì buộc bà L trả tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quá trình tiến hành tố tụng: Bị đơn - bà Nguyễn Thị L không đến làm việc theo giấy triệu tập và thông báo của Tòa án. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng cư trú của bà L, Công an phường Linh Xuân xác nhận bà L có hộ khẩu và cư trú tại số 24/12 Đường 10, Tổ 12, Khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Mặc dù, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà L vẫn vắng mặt không có lý do, không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Lương Thị Thanh T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn - bà Nguyễn Thị L vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề nghị Tòa án chấp nhận. Bị đơn - bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn – Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H khởi kiện bị đơn – bà Nguyễn Thị L tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn cư trú tại quận Thủ Đức. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn - Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H có bà Lương Thị Thanh T là người đại diện theo ủy quyền vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt. Bị đơn – bà Nguyễn Thị L vắng mặt không lý do. Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Nguyễn Thị L nhưng tại phiên tòa bà L vắng mặt lần thứ hai không lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị L thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền gồm: Khoản nợ gốc 10.322.250 đồng và khoản nợ lãi 6.717.750 đồng. Tổng cộng 17.040.000 (Mười bảy triệu không trăm bốn mươi ngàn) đồng ngay khi bản án quyết định của Tòa có hiệu lực. Đề nghị kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu bà L không trả nợ thì buộc bà L trả tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có cơ sở xác định, ngày 03/6/2016 bà Nguyễn Thị L ký Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20160606-700093-0127 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H, số tiền vay là 10.660.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 6.25%/tháng để tiêu dùng cá nhân, không tài sản đảm bảo. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm thanh toán số tiền 18.044.000 đồng (gồm cả nợ gốc và lãi) trả chậm trong vòng 18 tháng. Hình thức trả, 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.004.000 đồng và tháng cuối trả 976.000 đồng. Thanh toán vào ngày 07 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 07/7/2016. Xét thấy các thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên là căn cứ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch.

Căn cứ vào lịch sử thanh toán và sự thừa nhận của nguyên đơn xác định bà Nguyễn Thị L đã thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H số tiền 1.004.001 đồng. Hiện còn nợ tổng cộng 17.040.000 đồng (gồm khoản nợ gốc 10.322.250 đồng và khoản nợ lãi 6.717.750 đồng). Xét thấy, thời gian thỏa thuận về việc vay và trả nợ giữa hai bên đã hết, nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ bên vay, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của bên cho vay.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện trên của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phân tích và đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.
- Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Luật phí và lệ phí năm 2015.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H: Buộc bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H số tiền gồm: Tiền nợ gốc 10.322.250 đồng và tiền lãi 6.717.750 đồng. Tổng cộng 17.040.000 (Mười bảy triệu không trăm bốn mươi ngàn) đồng, thực hiện ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị L chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo quy định thì hàng tháng bà Nguyễn Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 852.000 (Tám trăm năm mươi hai nghìn) đồng bà Nguyễn Thị L phải chịu, bà L chưa nộp tiền án phí.

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H được nhận lại tiền tạm ứng án phí 426.000 (Bốn trăm hai mươi sáu nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2018/0023641 ngày 21/02/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức lập.

3. Về quyền kháng cáo: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng H và bà Nguyễn Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- CCTHADS quận Thủ Đức;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Quốc Thịnh